



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI

Nhóm biên soạn:

Lương Hồng Quang

Phạm Bích Huyền

Lê Thị Hiền

Nguyễn Lâm Tuấn Anh

CHÍNH SÁCH / VĂN HÓA



DX.037991



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

1. Trong xã hội hiện đại, sự phát triển của mỗi lĩnh vực trong đời sống xã hội phụ thuộc rất lớn vào hệ thống chính sách của Nhà nước. Chính sách là sự can thiệp hay không can thiệp của Nhà nước nhưng là các tác động mang tính định hướng cho sự phát triển, là khung thể chế cho các hoạt động trong thực tiễn. Chính sách văn hóa cũng có một tầm ảnh hưởng sâu rộng như vậy cho sự phát triển nền văn hóa Việt Nam hiện đại. Trong thời kỳ đổi mới, chính sự thay đổi trong chính sách văn hóa đã tạo nên những động lực mới cho sự phát triển của nhiều lĩnh vực văn hóa văn nghệ trong bối cảnh nền kinh tế thị trường, mở cửa và hội nhập quốc tế. Đặc biệt, hiện nay, Việt Nam đang chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tất cả hoạt động của đời sống xã hội cần được điều hành bằng pháp luật (chứ không chỉ bằng Nghị quyết của Đảng). Chúng ta đang gia nhập xu thế toàn cầu hóa, ký kết công ước quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, đẩy mạnh hợp tác văn hóa với các nước trên thế giới; do đó, việc xây dựng chính sách văn hóa và hiểu biết chính sách văn hóa của các nước là vấn đề mang tính cấp bách hiện nay.

Tại các nước phát triển, chính sách văn hóa được giảng dạy và nghiên cứu trong ngành quản lý văn hóa nghệ thuật, cung cấp một cái nhìn tổng thể về chính sách và cơ chế vận hành của chính sách trong thực tiễn cho học viên. Sau khi ra trường, một bộ phận sinh viên sẽ làm việc trong các tổ chức văn hóa nghệ thuật, kiến thức về chính sách văn hóa giúp họ có được hiểu biết về môi trường hoạt động của tổ chức. Một số sẽ công tác trong các tổ chức Chính phủ, tham gia vào quá trình đánh giá và hoạch định chính sách. Ở các nước này, môn Chính sách văn hóa thường được dạy ở bậc đại học và cao học, đặc biệt cho những học viên đã có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn.

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu và giảng dạy về chính sách văn hóa trong các trường đại học và cao đẳng từ trước đến nay chưa được triển khai một cách đầy đủ và chuyên nghiệp. Trong chương trình đào tạo đại học và sau đại học, một số vấn đề về chính sách văn hóa chỉ được đề cập trong các môn học như: “Đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam”, “Pháp luật về Văn hóa” mà chưa được nghiên cứu một cách toàn diện và thấu đáo. Chính vì vậy, việc đưa môn “Chính sách văn hóa” vào giảng dạy và học tập cho ngành Quản lý văn hóa tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội và các trường cao đẳng, đại học khác là việc làm có tính đổi mới và cấp thiết cao. Biên soạn giáo trình về chính sách văn hóa trên cơ sở quan điểm, nhận thức mới về văn hóa và chính sách văn hóa cũng như các phương pháp giảng dạy hiện đại là một trong những điều kiện cơ bản để đảm bảo chất lượng đào tạo nguồn nhân lực văn hóa nghệ thuật trong điều kiện mới. Giáo trình này sẽ cung cấp các kiến thức cơ bản về chính sách văn hóa trên thế giới và trong nước, đặt nền tảng cho hiểu biết của sinh viên về môi trường thể chế cho hoạt động văn hóa nghệ thuật của Việt Nam và thế giới.

2. Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chính sách văn hóa như: khái niệm, vai trò, đặc tính và cấu trúc của chính sách văn hóa, chính sách văn hóa của một số nước trên thế giới và các vấn đề cốt yếu trong chính sách văn hóa Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử, đặc biệt là thời kỳ đổi mới. Bên cạnh đó, môn học cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong việc phân tích chính sách văn hóa và quá trình vận hành của chính sách văn hóa trong thực tiễn.

3. Giáo trình môn học do nhóm tác giả biên soạn với sự phân công trách nhiệm như sau:

Chương 1. PGS.TS. Lương Hồng Quang biên soạn

Chương 2. TS. Phạm Bích Huyền biên soạn

Chương 3. TS. Lê Thị Hiền biên soạn phần Chính sách văn hóa Việt Nam thời kỳ trước đổi mới.

ThS. Nguyễn Lâm Tuấn Anh biên soạn phần Chính sách văn hóa Việt Nam thời kỳ Đổi mới (từ 1986 đến nay).

Chương 1: Tổng quan về chính sách văn hóa

Chương này sẽ giới thiệu và phân tích các khái niệm văn hóa, chính sách và chính sách văn hóa, các định nghĩa khác nhau về chính sách văn hóa như: định nghĩa của UNESCO, Hội đồng Châu Âu (EC) và của Đảng, Nhà nước Việt Nam. Bên cạnh đó, Chương 1 tìm hiểu các cấp độ của chính sách văn hóa và vai trò của chính sách văn hóa đối với sự phát triển văn hóa trên phạm vi quốc gia, vùng và quốc tế. Cấu trúc chung về mặt hình thức của một chính sách văn hóa quốc gia được giới thiệu để sinh viên có thể hiểu cơ sở hình thành, nội dung và công cụ của mỗi chính sách văn hóa quốc gia, làm tiền đề cho việc học tập và nghiên cứu về chính sách văn hóa.

Chương 2: Các mô hình chính sách văn hóa trên thế giới

Chương 2 giới thiệu và phân tích khái niệm, tiêu chí phân loại các mô hình chính sách văn hóa và một số mô hình chính sách văn hóa phổ biến trên thế giới.

Cụ thể, các mô hình chính sách văn hóa “Người tạo điều kiện”, “Nhà bảo trợ”, “Kiến trúc sư” và “Kỹ sư”, mô hình chính sách văn hóa Trung Quốc và mô hình chính sách văn hóa Hàn Quốc sẽ được nghiên cứu, tìm hiểu với các nội dung chi tiết như: vai trò quản lý của Nhà nước, kế hoạch chiến lược cho phát triển văn hóa, cơ chế tài trợ cho nghệ thuật và địa vị xã hội của nghệ sỹ, hệ thống tổ chức để xây dựng, thực thi chính sách văn hóa và các vấn đề khác. Mỗi mô hình đều được minh họa bằng chính sách văn hóa cụ thể của một số nước trên thế giới như: Mỹ, Anh, Pháp, Liên Xô (cũ), Trung Quốc và Hàn Quốc.

Chương 3: Chính sách văn hóa Việt Nam

Chương này trình bày chính sách văn hóa Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử: thời kỳ phong kiến tự chủ, thời kỳ Pháp đô hộ và thời kỳ hiện đại - dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt, một số vấn đề nổi bật của chính sách văn hóa Việt Nam hiện nay như chính sách đầu tư cho văn hóa nghệ thuật, chính sách về di sản văn hóa và văn hóa các dân tộc thiểu số, vấn đề sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật được đi sâu nghiên cứu và tìm hiểu.

4. Nhóm tác giả xin trân trọng cảm ơn nhà tài trợ Quỹ Ford, TS. Michael Digregorio, GS.TS. Gerald Lidstone - Trường Goldsmiths - Đại học Tổng hợp London - Vương quốc Anh, Trung tâm Nghiên cứu, Hỗ trợ và Phát triển Văn hóa (A&C), cùng các chuyên gia trong và ngoài nước đã giúp đỡ chúng tôi hoàn thành giáo trình này. Chúng tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn tới PGS.TS Phạm Duy Đức và TS. Nguyễn Văn Tình, những người đã đọc và đóng góp ý kiến hữu ích cho việc hoàn chỉnh giáo trình.

5. Giáo trình được xuất bản lần đầu năm 2009, tái bản lần thứ nhất năm 2012 đây là lần thứ 3 được chỉnh lý, bổ sung. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song chắc chắn giáo trình không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Kính mong độc giả góp ý để giáo trình được hoàn thiện hơn ở lần xuất bản sau.

Hà Nội, tháng 4/2014

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

Lời nói đầu	3
--------------------	----------

Chương I

TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH VĂN HÓA

1.1. Lịch sử hình thành chính sách văn hóa	9
1.1.1. Quá trình hình thành chính sách văn hóa qua các thời kỳ	9
1.1.2. Quá trình hình thành chính sách văn hóa thời kỳ hiện đại	11
1.1.3. Quá trình hoàn thiện chính sách văn hóa ở các nước châu Âu	13
1.2. Định nghĩa chính sách văn hóa	16
1.3. Vai trò của chính sách văn hóa	19
1.4. Đặc tính của chính sách văn hóa	22
1.4.1. Đặc tính	22
1.4.2. Các thành tố	23
1.5. Phân loại chính sách văn hóa	25
1.5.1. Phân theo tính chất	25
1.5.2. Phân theo phạm vi can thiệp	25
1.5.3. Phân theo thời gian	26

Chương II

MÔ HÌNH CHÍNH SÁCH VĂN HÓA CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

2.1. Phân loại mô hình chính sách văn hóa trên thế giới	27
2.1.1. Khái niệm Mô hình chính sách văn hóa	27
2.1.2. Cơ sở hình thành mô hình chính sách văn hóa	28
2.1.3. Tiêu chí phân loại mô hình chính sách văn hóa	36
2.1.4. Một số cách phân loại mô hình chính sách văn hóa trên thế giới	40

2.2. Một số mô hình chính sách văn hóa trên thế giới	42
2.2.1. Mô hình “Người tạo điều kiện” (Facilitator)	42
2.2.2. Mô hình “Nhà bảo trợ” (Patron)	50
2.2.3. Mô hình “Kiến trúc sư” (Architect)	59
2.2.4. Mô hình “Kỹ sư” (Engineer)	66
2.2.5. Mô hình chính sách văn hóa Trung Quốc	71
2.2.6. Mô hình chính sách văn hóa Hàn Quốc	78

Chương III

CHÍNH SÁCH VĂN HÓA VIỆT NAM

3.1. Chính sách văn hóa Việt Nam thời phong kiến tự chủ	87
3.1.1. Chính sách văn hóa Việt Nam qua các bộ luật và các văn bản luật pháp của Nhà nước phong kiến Việt Nam	87
3.1.2. Chính sách văn hóa qua thể chế tục lệ	94
3.2. Chính sách văn hóa thời kỳ 1858 - 1945	97
3.2.1. Bối cảnh	97
3.2.2. Chính sách văn hóa của thực dân Pháp ở Việt Nam	99
3.2.3. Đề cương Văn hóa Việt Nam 1943	102
3.3. Chính sách văn hóa thời kỳ 1945 - 1985	107
3.3.1. Thời kỳ 1945 - 1954	107
3.3.2. Thời kỳ 1954 - 1975	109
3.3.3. Thời kỳ 1975 - 1985	112
3.4. Chính sách văn hóa Việt Nam thời kỳ đổi mới (từ 1986 đến nay)	116
3.4.1. Bối cảnh Việt Nam thời kỳ đổi mới	116
3.4.2. Cơ sở của chính sách văn hóa thời kỳ đổi mới	128
3.4.3. Chính sách văn hóa trong một số lĩnh vực cụ thể	149
Câu hỏi ôn tập	170
Tài liệu tham khảo	172

Chương I

TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH VĂN HÓA

Chính sách là của các Nhà nước, được xây dựng dựa trên cơ sở chính trị, kinh tế, xã hội của mỗi quốc gia theo từng thời kỳ lịch sử. Ở tầm quốc tế, chính sách của mỗi quốc gia lại do các mối quan hệ quốc tế quy định, nghĩa là vị trí địa chính trị của quốc gia đó ít nhiều tác động vào chính sách tổng thể hay từng lĩnh vực. Mặc dù có hay không có một tuyên ngôn rõ ràng về việc có một chính sách văn hóa hay không thì mỗi một quốc gia đều có những “cách thức” điều hành riêng, nhất là đối với các Nhà nước hiện đại.

Đa phần các nước trên thế giới đều có chính sách văn hóa quốc gia chính thức của mình. Đó là văn bản thể hiện ý chí chính trị, quan điểm về văn hóa nghệ thuật, về vai trò của chúng trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia, về cách thức điều hành và tổ chức đời sống văn hóa nghệ thuật, về các thể chế điều chỉnh các quan hệ xã hội trong lĩnh vực này. Các Nhà nước và chính quyền địa phương (bang, vùng, tỉnh) đều có chính sách văn hóa theo quan điểm riêng của họ, song đều thống nhất trên một số nguyên tắc cơ bản và đường hướng phát triển văn hóa trong tổng thể chính sách phát triển của quốc gia, bang, vùng, lãnh thổ.

1.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CHÍNH SÁCH VĂN HÓA

1.1.1. Quá trình hình thành chính sách văn hóa qua các thời kỳ

1.1.1.1. Dưới triều đại phong kiến

Châu Âu: Các lãnh chúa phong kiến và tầng lớp tăng lữ có vai trò quan trọng trong việc hình thành các chính sách văn hóa riêng

cho vùng lãnh thổ của mình. Họ đóng 2 vai trò: tầng lớp lãnh đạo xã hội, trong đó có việc đưa ra các định hướng phát triển văn hóa; và tài trợ, bảo trợ cho các nghệ sĩ, mua và hình thành các bộ sưu tập nghệ thuật. Sau này, khi Nhà nước trung ương tập quyền hình thành ở một số quốc gia thì vai trò của triều đình có một vị trí quan trọng. Các chính sách của triều đình thể hiện rõ trong định hướng tự do sáng tạo, kiểm duyệt, hỗ trợ các hoạt động nghệ thuật, tổ chức một số sự kiện hoạt động văn hóa nghệ thuật lớn.

Châu Á: Các nhà nước phong kiến tập quyền như Trung Quốc là một ví dụ, đóng cả 2 vai trò là người đưa ra các định hướng phát triển và bảo trợ văn hóa như ở châu Âu. Thêm nữa, do Trung Quốc quá rộng lớn về mặt diện tích và có truyền thống trọng họ tộc nên vai trò của cấp tỉnh và họ tộc cũng có những ảnh hưởng đến chính sách văn hóa quốc gia, đặc biệt ở phương diện bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa cộng đồng.

Việt Nam: Các triều đình phong kiến tuy không có chính sách văn hóa chính thức nhưng qua các chỉ dụ của nhà vua, qua mô hình văn hóa triều đình mà định hình nên văn hóa dân tộc - quốc gia, văn hóa bác học. Đặc biệt, vai trò của làng - xã trong phát triển văn hóa cộng đồng có một vị trí quan trọng tạo nên nền văn hóa dân gian. Do đó, chính sách văn hóa của thời kỳ này là góp phần vào sự độc lập, tự chủ của dân tộc trước một nền văn hóa lớn là Trung Quốc, xây dựng bản sắc văn hóa dân tộc riêng, xây dựng các thiết chế văn hóa phong kiến, các giá trị, chuẩn mực, khuôn mẫu văn hóa, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian và bác học.

Đặc điểm chung của thời kỳ này là không có chính sách văn hóa chính thức theo ngôn ngữ hiện đại mà chỉ là các “mảnh vụn” được lắp ghép lại, nhưng chúng có vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng nền văn hóa của mỗi quốc gia.

1.1.1.2. Thời kỳ hình thành chủ nghĩa tư bản

Thời kỳ Phục Hưng đã mang lại cho văn hóa một luồng sinh khí mới, với sự ra đời của tầng lớp trí thức như một lực lượng xã hội góp phần hình thành chính sách văn hóa thời kỳ này. Tinh thần dân chủ, tôn trọng chân lý khoa học, khuyến khích tự do sáng tạo nghệ thuật đã là những hạt nhân chính của chính sách văn hóa thời kỳ này, tạo nên những bước đột phá lớn lao của văn hóa thời kỳ Phục Hưng.

1.1.1.3. Thời kỳ chủ nghĩa tư bản thế kỷ XVIII-XIX

Giai cấp tư sản thông qua vị trí kinh tế của mình đã góp phần vào việc thúc đẩy văn hóa thời kỳ này phát triển lên một bước mới. Vẫn chưa có một chính sách văn hóa chính thức của nhà nước song vai trò của nhà nước đã được ý thức rõ hơn trong việc phát triển nền văn hóa, đặc biệt là trong việc phát triển cơ sở hạ tầng cho nghệ thuật, phát triển các loại hình nghệ thuật tiêu biểu, phát triển tinh thần tự do sáng tạo trong nghệ thuật.

1.1.2. Quá trình hình thành chính sách văn hóa thời kỳ hiện đại

1.1.2.1. Sau Thế chiến II

Sau Thế chiến II, chính sách văn hóa được coi là một bộ phận cấu thành nên chính sách chung của nhà nước và từ đây, khái niệm chính sách văn hóa theo nghĩa là một đường lối phát triển của Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa mới được ra đời, thông qua các can thiệp từ trên xuống, gián tiếp hay trực tiếp tác động vào đời sống văn hóa.

1.1.2.2. Chính sách văn hóa của các nước tư bản chủ nghĩa

Thời kỳ Chiến tranh Lạnh với sự phân chia 2 khối đối lập nhau, với 2 chính sách văn hóa khác nhau. Ở Mỹ, châu Âu và một số nước theo mô hình tư bản chủ nghĩa, chính sách văn hóa tồn tại ở cả nhà nước trung ương, với vai trò định hướng phát triển vĩ mô và vai trò